TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TỪ SƠN** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2019/QĐST-HNGĐ	*Từ Sơn, ngày 20 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 14/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Chử T H, sinh năm 1994.

HKTT: Số 4, ngõ 65, khu phố Th Nh, phường Đ K, thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh.

- Bị đơn: Anh Chử V M, sinh năm 1990.

HKTT: Số 01, khu phố Th B, phường Đ K, thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 108, Điều 110 và Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 12 tháng 12 năm 2019;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chử T H và anh Chử V M.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Chử T H và anh Chử V M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là cháu Chử Th Tr M, sinh ngày 25/09/2012 và cháu Chử Th H A, sinh ngày 12/03/2015. Ly hôn chị H, anh M nhất trí thỏa thuận để chị H nuôi cả hai con chung là cháu Chử Th Tr M và cháu Chử Th H

A. Anh Chử V M đóng góp cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng là 3.000.000đ (ba triệu đồng) kể từ tháng 01 năm 2020 cho đến khi hai con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Chử T H tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu số AA/2017/0002378 ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Chị H đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./..

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã Từ Sơn;
- CCTHADS TX Từ Sơn;
- Các đương sự;
- UBND phường Đồng Kỵ, Từ Sơn, Bắc Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Xuân Hà